

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 25-12- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Ông Nguyễn Hữu Tinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Thiều Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Văn Y, sinh năm 1993 tại xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lái xe ô tô; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H và bà Phạm Thị Y; có vợ Trần Thị X và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1935;

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình là người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại (Văn bản uỷ quyền ngày 16 tháng 6 năm 2020); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Mai Thế N, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: P9 nhà CT5 ĐN tổ dân phố số 14 khu đô thị M, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/6/2020, Mai Văn Y có giấy phép lái xe hạng C chở hàng thuê cho anh Mai Thế N, sinh năm 1982; trú tại P9 nhà CT5 ĐN tổ dân phố số 14 khu đô thị M, phường Đ, quận L, thành phố Hà Nội. Sau khi nhận hàng từ Công ty cổ phần sản xuất bao bì V ở xã B, huyện S, tỉnh Thanh Hoá, Y điều khiển xe ô tô biển số 29H-363.xx đến Công ty P ở khu công nghiệp T, huyện K, tỉnh D. Khoảng 04 giờ 35 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã 3 đèn tín hiệu giao thông trên Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã T, huyện L, tỉnh Nam Định theo hướng Nam Định – Thái Bình (lúc này đèn tín hiệu giao thông chưa bật), quan sát phía trước cách khoảng 15 m thấy một người đàn ông (sau này xác định là ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1935; trú tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình) đang dắt xe đạp qua đường trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ theo hướng từ dải phân cách vào lề đường trên làn đường hướng Nam Định – Thái Bình. Để vượt qua ông Đ, Y điều khiển xe ô tô sang phải về phía lề đường nhưng không vượt được nên liền đánh lái trở lại sang làn đường giáp dải phân cách và đã xảy ra va chạm giữa phần đầu xe ô tô bên phụ với ông Đ và xe đạp khiến ông Đ ngã văng ra lề đường. Hậu quả tai nạn làm ông Đ bị tử vong trên đường đi cấp, xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công an huyện Mỹ Lộc đã cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi và phương tiện giao thông, thu thập các tài liệu, vật chứng liên quan. Kết quả điều tra xác định nguyên nhân ông Đ tử vong là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán phải, chảy máu não; xe ô tô bị hư hỏng giá trị thiệt hại 3.550.000 đồng, xe đạp bị hư hỏng giá trị thiệt hại 80.000 đồng. Nguyên nhân tai nạn được xác định do Mai Văn Y điều khiển xe ô tô biển số 29H-363.xx đã không thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ tại khu vực ngã 3 đèn tín hiệu giao thông, không nhường đường cho ông Đ đang dắt bộ xe đạp sang đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ là vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1, khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Tại cơ quan điều tra, Mai Văn Y khai nhận rõ hành vi điều khiển xe ô tô vi phạm pháp luật của mình dẫn đến hậu quả tai nạn như trên. Quá trình giải quyết vụ án, việc bồi thường dân sự giữa bị cáo với gia đình bị hại và chủ phương tiện đã thoả thuận xong, không yêu cầu pháp luật giải quyết. Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vật chứng vụ án là tài sản hợp pháp cùng giấy tờ liên quan đã được trả lại chủ sở hữu quản lý.

Bản cáo trạng số 38/CT - VKS- ML ngày 19 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Mai Văn Y về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1

Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Mai Văn Y thành khẩn khai nhận hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vì quá tự tin, không lường trước được hậu quả nên dẫn đến vi phạm pháp luật; xác nhận các kết luận giám định liên quan trong vụ tai nạn là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan; bản thân rất hối hận về sự việc đáng tiếc xảy ra nên đã nỗ lực khắc phục hậu quả; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố đến hoàn cảnh của bản thân và gia đình, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn Y phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; miễn hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo; căn cứ áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho được cơ hội để tự sửa chữa chuộc lại lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn; khám nghiệm tử thi và phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết quả khai thác dữ liệu hành trình và tốc độ của ô tô bị cáo điều khiển cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 35 phút, ngày 08/6/2020 tại khu vực ngã 3 đèn tín hiệu giao thông trên Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Hồng Phúc, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Do điều khiển xe ô tô biển số 29H-363.xx không thực hiện các quy định về an toàn giao thông đường bộ nên Mai Văn Y đã gây tai nạn. Hậu quả tai nạn làm ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1935; trú tại thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình là người đi bộ dẫm xe đạp sang đường tử

vong, thiệt hại về tài sản trị giá 3.630.000đ (ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Văn Y là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác và những mất mát không thể bù đắp được đối với thân nhân, gia đình nạn nhân. Mặt khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông nói riêng và bức xúc trong nhân dân nói chung. Hiện tai nạn giao thông đang là vấn nạn của toàn xã hội mà nguyên nhân chính xuất phát từ sự bất cẩn, thiếu ý thức của người tham gia giao thông do không chấp hành những quy định để đảm bảo an toàn. Trong khi Đảng, Nhà nước đang nỗ lực bằng mọi giải pháp để giảm thiểu và từng bước đẩy lùi tai nạn giao thông thì vẫn có những hành vi thiếu ý thức, coi thường pháp luật cũng như tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác như bị cáo. Điều khiển phương tiện giao thông cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ, bản thân bị cáo mặc dù đã được đào tạo cấp giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển nhưng tỏ ra chủ quan, không chấp hành quy định về an toàn giao thông. Hành vi điều khiển xe ô tô không nhường đường cho người đi bộ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ của bị cáo dẫn đến hậu quả tai nạn chết người là vi phạm pháp luật Nhà nước, trái với đạo đức xã hội. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật bảo hộ bị xâm phạm, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm để cải tạo, giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, an ủi tinh thần đối với gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình có xác nhận của địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét vận dụng những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước. Xét biện pháp giáo dục của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử

xét thấy không cần thiết phải cách ly xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có thể trở thành công dân tốt. Vì vậy, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính và chỉ có nghề lái xe duy nhất để đảm bảo cuộc sống gia đình nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo với chủ phương tiện xe ô tô là anh Mai Thế N và gia đình bị hại đã tự thoả thuận xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 cầu gương lồi và 01 thiết bị giám sát hành trình thu giữ của xe ô tô bị cáo điều khiển là tài sản hợp pháp nên sẽ được trả lại chủ sở hữu là anh Mai Thế N.

Đối với những vật chứng vụ án thu giữ để phục vụ công tác điều tra không có giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu để tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Y phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án 25 tháng 12 năm 2020.

Giao bị cáo Y cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách; trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại anh Mai Thế N 01 cầu gương lồi và 01 thiết bị giám sát hành trình nhãn hiệu “VTR-05” của xe ô tô biển số 29H-36389; tiêu huỷ toàn bộ số mẫu vật chứng còn lại của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau kết luận giám định và niêm phong số 735/GĐKTHS theo Biên bản về

việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang